|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:  20/2021/TT-BGTVT | *Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2021* |

**THÔNG TƯ**

**Ban hành Quy chế phối hợp giữa doanh nghiệp được giao quản lý tài sản**

**kết cấu hạ tầng hàng không với cơ quan thực hiện chức năng quản lý**

**nhà nước chuyên ngành hàng không**

*Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ quy định về Nhà chức trách hàng không;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không;*

*Căn cứ Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông và Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam;*

*Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư ban hành Quy chế phối hợp giữa doanh nghiệp được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không với cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành hàng không.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chế phối hợp giữa doanh nghiệp được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không với cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành hàng không trong việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định.

**Điều 2.** Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 11 năm 2021.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam, Tổng giám đốc Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam – CPTP và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Bộ trưởng (để b/c);  - Văn phòng Chính phủ; - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW; - Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp); - Công báo; - Cổng thông tin điện tử Chính phủ; - Cổng thông tin điện tử Bộ Giao thông vận tải; - Báo Giao thông; Tạp chí Giao thông; - Lưu: VT, KCHT. | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**  **Lê Anh Tuấn** |

|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY CHẾ PHỐI HỢP**

**Giữa doanh nghiệp được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không với cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành hàng không**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /2021/TT-BGTVT ngày tháng năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế phối hợp giữa doanh nghiệp được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không với cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành hàng không (sau đây gọi tắt là Quy chế phối hợp) quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm phối hợp giữa Cục Hàng không Việt Nam với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP trong quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư quản lý, đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và nội dung Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án giao, quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý (sau đây gọi là Đề án).

2. Quy chế phối hợp này áp dụng đối với Cục Hàng không Việt Nam, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.

**Điều 2. Nguyên tắc phối hợp**

1. Đảm bảo sự thống nhất trong công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ trong công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; trao đổi, cung cấp kịp thời chính xác các thông tin trong quá trình quản lý, sử dụng, khai thác tải sản kết cấu hạ tầng hàng không; phân định rõ ràng trách nhiệm của các bên đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng chủ thể được điều tiết trong Quy chế phối hợp.

2. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ, bảo đảm hoạt động hàng không thông suốt, an toàn và đảm bảo quản lý, khai thác, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 3. Công tác quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không**

1. Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP có trách nhiệm quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo Đề án giao, quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07 tháng 12 năm 2020; quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo quy định tại Điều 99 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Cục Hàng không Việt Nam có trách nhiệm thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành hàng không được giao đảm bảo các nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

**Điều 4. Công tác bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không**

1. Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của doanh nghiệp được giao quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không, tổ chức thực hiện công tác bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không được giao quản lý theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về bảo trì công trình hàng không và các quy định của pháp luật về công tác bảo trì công trình; đảm bảo duy trì điều kiện khai thác thường xuyên, liên tục, an toàn đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được giao quản lý.

2. Cục Hàng không Việt Nam chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành hàng không trong công tác bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không.

3. Cục Hàng không Việt Nam và Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam -CTCP phối hợp xây dựng hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật phục vụ công tác quản lý, khai thác, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trình Bộ Giao thông vận tải ban hành; phối hợp tổ chức triển khai thực hiện công tác bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án.

**Điều 5. Hồ sơ quản lý, kế toán tài sản, công tác báo cáo, cơ sở dữ liệu, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không**

1. Cục Hàng không Việt Nam có trách nhiệm

a) Sử dụng cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để thực hiện công tác quản lý nhà nước về tài sản công theo quy định;

b) Tiếp nhận, kiểm tra báo cáo của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP để quản lý và thực hiện báo cáo Bộ Giao thông vận tải về tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không;

c) Tham mưu trình Bộ Giao thông vận tải xem xét, quyết định hoặc trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật khi nhận được báo cáo của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP;

d) Chủ trì, phối hợp với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP rà soát và xử lý các tồn tại liên quan đến việc rà soát, phân loại, xác định giá trị tài sản với đầy đủ các thông tin về giá trị tài sản để hạch toán, quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ; báo cáo Bộ Giao thông vận tải về việc xem xét, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ sung danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không giao cho Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP (nếu có).

2. Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP có trách nhiệm

a) Lập hồ sơ quản lý tài sản, thực hiện kế toán tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật; cập nhật hồ sơ quản lý tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định; quản lý, lưu trữ đầy đủ hồ sơ về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định; báo cáo Cục Hàng không Việt Nam tình hình tăng, giảm, tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng hàng không hàng năm theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện nghĩa vụ của cơ quan trực tiếp tổ chức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; quản lý nguồn thu - chi khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định của pháp luật;

c) Xây dựng, quản lý và vận hành hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không;

d) Báo cáo kê khai tài sản, thực hiện nhập dữ liệu vào cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại Nghị định 44/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không;

đ) Hàng năm, báo cáo Cục Hàng không Việt Nam về tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không của năm trước và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Hình thức báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo quy định tại khoản 5 Điều 24 Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ. Thời hạn gửi báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không hàng năm trước ngày 28 tháng 02 của năm sau kỳ báo cáo.

e) Thực hiện đo đạc, xác định phạm vi, ranh giới tài sản, đất đai của nhà nước (bao gồm cả tài sản do Bộ Giao thông vận tải và các địa phương quản lý) và của doanh nghiệp tại cảng hàng không, sân bay; phối hợp với Cục Hàng không Việt Nam rà soát và xử lý các tồn tại liên quan ranh giới, giá trị, danh mục tài sản kết cấu hạ tầng hàng không để báo cáo Bộ Giao thông vận tải;

g) Giao lại tài sản kết cấu hạ tầng hàng không cho cơ quan có thẩm quyền khi kết thúc thời hạn được giao hoặc các trường hợp khác theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Tài sản kết cấu hạ tầng hàng không khi bàn giao lại cho cơ quan có thẩm quyền phải đảm bảo các điều kiện về an toàn khai thác, đảm bảo đầy đủ, chính xác số lượng tài sản, giá trị và kèm theo các tài liệu có liên quan đến tài sản bàn giao.

**Điều 6. Công tác kiểm tra, giám sát**

1. Cục Hàng không Việt Nam có trách nhiệm

a) Kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong thời gian giao Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không; đề xuất báo cáo cấp có thẩm quyền kịp thời giải quyết các phát sinh hoặc điều chỉnh phù hợp để công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không có hiệu quả, bảo đảm lợi ích nhà nước;

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch bảo trì, sửa chữa, đầu tư, cải tạo, nâng cấp kết cấu hạ tầng hàng không đảm bảo tuân thủ theo quy định;

c) Đôn đốc, kiểm tra, giám sát Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 6 Mục V Điều 1 Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP có trách nhiệm:

a) Công khai tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được giao quản lý, sử dụng, khai thác theo quy định của pháp luật;

b) Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và sự giám sát của cộng đồng trong việc quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không.

**Điều 7. Báo cáo tình hình thực hiện Đề án**

1. Báo cáo định kỳ hàng năm tình hình thực hiện Đề án

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP có trách nhiệm báo cáo Cục Hàng không Việt Nam về tình hình thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07 tháng 12 năm 2020, chi tiết báo cáo như sau:

a) Tên báo cáo: báo cáo tình hình thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không;

b) Nội dung báo cáo: kết quả thực hiện nhiệm vụ theo từng nội dung, nhiệm vụ được giao tại Đề án; các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án; kiến nghị, đề xuất với từng cấp có thẩm quyền để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có);

c) Phương thức gửi, nhận báo cáo: báo cáo được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử và được gửi đến cơ quan nhận báo cáo bằng một trong các phương thức sau: gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính, fax, qua hệ thống tư điện tử, hoặc các phương thức khác theo quy định của pháp luật;

d) Tần xuất báo cáo: định kỳ hàng năm;

đ) Thời hạn gửi báo cáo: trước ngày 15 tháng 01 của năm tiếp theo của kỳ báo cáo;

e) Thời gian chốt số liệu báo cáo: đối với báo cáo định kỳ năm 2021 được tính từ ngày 07 tháng 12 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021. Đối với báo cáo định kỳ các năm tiếp theo tính từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 của kỳ báo cáo;

g) Đề cương báo cáo: theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 ban thành kèm theo Thông tư này.

2. Báo cáo sơ kết 03 năm tình hình thực hiện Đề án

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP có trách nhiệm báo cáo Cục Hàng không Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải kết quả sơ kết 03 năm về tình hình thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07 tháng 12 năm 2020, chi tiết báo cáo như sau:

a) Tên báo cáo: báo cáo sơ kết 03 năm tình hình thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không;

b) Nội dung báo cáo: kết quả thực hiện nhiệm vụ theo từng nội dung, nhiệm vụ được giao tại Đề án trong giai đoạn 03 năm; các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án; các tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; kiến nghị, đề xuất với từng cấp có thẩm quyền để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có) và đề xuất điều chỉnh công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (nếu có);

c) Phương thức gửi, nhận báo cáo: báo cáo được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử và được gửi đến cơ quan nhận báo cáo bằng một trong các phương thức sau: gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính, fax, qua hệ thống tư điện tử, hoặc các phương thức khác theo quy định của pháp luật;

d) Thời hạn gửi báo cáo: trước ngày 15 tháng 01 năm 2024;

đ) Đề cương báo cáo: theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 ban thành kèm theo Thông tư này.

3. Báo cáo tổng kết 05 năm tình hình thực hiện Đề án

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP có trách nhiệm báo cáo Cục Hàng không Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải kết quả tổng kết 05 năm về tình hình thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07 tháng 12 năm 2020, chi tiết báo cáo như sau:

a) Tên báo cáo: báo cáo tổng kết 05 năm tình hình thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không;

b) Nội dung báo cáo: kết quả thực hiện nhiệm vụ theo từng nội dung, nhiệm vụ được giao tại Đề án trong giai đoạn 05 năm; các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án; các tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; tổng kết kinh nghiệm và đề xuất phương án giao quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong giai đoạn tiếp theo đảm bảo hiệu quả khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không và phù hợp với điều kiện thực tế;

c) Phương thức gửi, nhận báo cáo: báo cáo được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử và được gửi đến cơ quan nhận báo cáo bằng một trong các phương thức sau: gửi trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính, fax, qua hệ thống tư điện tử, hoặc các phương thức khác theo quy định của pháp luật;

d) Thời hạn gửi báo cáo: trước ngày 30 tháng 09 năm 2025.

đ) Đề cương báo cáo: theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 ban thành kèm theo Thông tư này.

4. Báo cáo đột xuất tình hình thực hiện Đề án

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP có trách nhiệm báo cáo đột xuất Cục Hàng không Việt Nam về tình hình thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2007/QĐ-TTg ngày 07 tháng 12 năm 2020 khi được Cục Hàng không Việt Nam yêu cầu hoặc phát sinh các vấn đề cần giải quyết nhưng vượt thẩm quyền của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.

5. Cục Hàng không Việt Nam có trách nhiệm rà soát, đánh giá các nội dung báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất, báo cáo sơ kết 03 năm và báo cáo tổng kết 05 năm về tình hình thực hiện Đề án của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP; giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết các kiến nghị, đề xuất của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.

**Điều 8. Tổ chức thực hiện**

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quy chế phối hợp này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các quy định tại các văn bản được sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

2. Cục Hàng không Việt Nam và Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam -CTCP chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế phối hợp này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị báo cáo Bộ Giao thông vận tải xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế phối hợp cho phù hợp./.

**PHỤ LỤC 1**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số: /2021/TT-BGTVT ngày tháng năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐƠN VỊ: ..................** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Báo cáo tình hình thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không năm ...**

Kính gửi: ..............

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo từng nội dung, nhiệm vụ được giao tại Đề án.

II. Các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án.

III. Kiến nghị, đề xuất với từng cấp có thẩm quyền để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có) và đề xuất điều chỉnh công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (nếu có).

|  |  |
| --- | --- |
|  | *......, ngày ... tháng ... năm ....*  **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  *(Ký và đóng dấu)* |

**PHỤ LỤC 2**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số: /2021/TT-BGTVT ngày tháng năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐƠN VỊ: ..................** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Báo cáo sơ kết 03 năm tình hình thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không**

Kính gửi: ..............

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo từng nội dung, nhiệm vụ được giao tại Đề án trong giai đoạn 03 năm.

II. Các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án.

III. Các tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

IV. Kiến nghị, đề xuất với để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có) và đề xuất điều chỉnh công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không (nếu có).

|  |  |
| --- | --- |
|  | *......, ngày ... tháng ... năm ....*  **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  *(Ký và đóng dấu)* |

**PHỤ LỤC 3**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số: /2021/TT-BGTVT ngày tháng năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐƠN VỊ: ..................** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Báo cáo tổng kết 05 năm tình hình thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không**

Kính gửi: ..............

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo từng nội dung, nhiệm vụ được giao tại Đề án trong giai đoạn 05 năm.

II. Các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án.

III. Các tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

IV. Tổng kết kinh nghiệm và đề xuất phương án giao quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không trong giai đoạn tiếp theo đảm bảo hiệu quả khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không và phù hợp với điều kiện thực tế.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *......, ngày ... tháng ... năm ....*  **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  *(Ký và đóng dấu)* |